TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2017/DS – ST
Ngày 31 – 10 – 2017
V/v "Tranh chấp hợp đồng dân sự
- Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Phạm Xuân Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Đặng Hữu Tấn;

2.Ông Phạm Thành Nguyên.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Trang – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hữu – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 127/2017/TLST – DS ngày 14 tháng 6 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2017/QĐXXST - DS ngày 12 tháng 9 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 24/2017/QĐST – DS ngày 04/10/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1979. Địa chỉ: đường Trần Bình Trọng, khóm Đông A 6, phường Mỹ X, thành phố L, tỉnh An Giang.

Hộ khẩu thường trú: khóm Đông A 6, phường Mỹ X, thành phố L, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Cao L, sinh năm 1969. Địa chỉ cư trú: khóm Đông T, phường Đông X, thành phố L, tỉnh An Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng ngày 31/5/2017, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thanh H trình bày:***

Được sự giới thiệu của người quen, ông H có cho ông L vay tiền nhiều lần với tổng số tiền là 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng):

+ Lần 1: Ngày 20/02/2016, ông L vay 30.000.000 đồng. Hai bên không viết giấy nhận tiền, lãi suất 9%/tháng.

+ Lần 2: Ngày 22/02/2016, ông L vay tiếp 30.000.000 đồng. Lãi suất thỏa thuận là 9%/tháng. Lần này, ông L có viết giấy nhận tiền cho ông.

+ Lần 3: Ông L vay thêm 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Lãi suất 2%/tháng. Ông L xác nhận có mượn nợ của ông bằng Đơn vay tiền ngày 22/02/2016 với số tiền là 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng), hẹn đến ngày 23 tháng 12 âm lịch năm 2016 sẽ trả hết. Ông L không thế chấp tài sản đảm bảo nợ vay. Quá trình mượn nợ, ông L nộp lãi cho ông H được khoảng 3.000.000 đồng. Sau đó thì ông L hứa hẹn sẽ thanh toán sớm, ông nhiều lần tìm ông L để yêu cầu trả vốn và lãi nhưng ông L không thực hiện nên ông làm đơn khởi kiện yêu cầu ông L trả cho ông tiền vốn đã vay là 110.000.000 đ (Một trăm mười triệu đồng), không yêu cầu trả lãi.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án:

Ông H có đơn đề ngày 04/10/2017 về việc đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ông với lý do ông phải đi làm ăn ở xa.

Ông Nguyễn Cao L vắng mặt không có lý do.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố L phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thư ký, Thẩm phán, thành phần Hội đồng xét xử cũng như xác định quan hệ tranh chấp, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong vụ án đúng theo quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Giữa ông H và ông L có quan hệ vay mượn tiền, ông H cho ông L vay tiền nhiều lần với tổng số tiền là 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng), thỏa thuận đến ngày 23/12/2016 âm lịch sẽ thanh toán. Việc vay mượn tiền giữa hai bên được thể hiện qua Đơn vay tiền ngày 22/02/2016. Tuy nhiên, đến nay ông L vẫn không trả tiền cho ông H do đó ông H khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông L trả cho ông 110.000.000 đồng là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Tranh chấp giữa ông Nguyễn Thanh H và ông Nguyễn Cao L, là tranh chấp về hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn

cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ là xác định tình trạng cư trú của bị đơn và được Công an phường Đông X cung cấp thông tin: Ông Nguyễn Cao L sinh năm 1969 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ 28F4, khóm Đông T, phường Đông X, thành phố L, tỉnh An Giang và thời điểm lập biên bản xác minh thì ông L không có mặt ở địa phương, chưa cắt chuyển hộ khẩu. Tòa án căn cứ điểm a khoản 2 Điều 6 của Nghị quyết số 04/2017/NQ – HĐTP ngày 05/5/2017 tiến hành các trình tự thủ tục tiếp theo đối với các đương sự theo quy định tại Điều 177 và Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn không có mặt. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Nguyễn Cao L.

Về nội dung:

[3] Nguyên đơn căn cứ Đơn vay tiền đề ngày 22/02/2016 yêu cầu bị đơn trả số tiền là 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng). Tại Đơn vay tiền đề ngày 22/02/2016 thể hiện, ông Nguyễn Cao L, địa chỉ thường trú tại khóm Đông T, phường Đông X, thành phố L, tỉnh An Giang nhiều lần vay tiền của ông Nguyễn Thanh H. Lần một, vay 30.000.000 đồng; lần 2 (Cách hai ngày sau) ông H đưa thêm 30.000.000 đồng; lần ba ông H đưa tiếp cho ông Luyện 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), tổng số tiền của 03 lần là 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng), lãi suất 0,2% và thời hạn thanh toán là ngày 23 tháng 12 âm lịch.

[4] Xét thấy, giữa ông H và ông L đã xác lập giao dịch dân sự là quan hệ hợp đồng vay tài sản có lãi và có thời hạn thông qua Đơn vay tiền ngày 22/02/2016. Do thời điểm các bên xác lập quan hệ hợp đồng, Bộ luật Dân sự năm 2015 chưa có hiệu lực thi hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015 và các Điều 471, 473, 474 và 476 của Bộ luật Dân sự năm 2005 để xem xét giải quyết.

[5] Ông H trình bày, sau khi nhận đủ tiền vay ông L có nộp lãi được 3.000.000 đồng thì ngưng và không trả vốn khi hết thời hạn thỏa thuận là ngày 23 tháng 12 năm 2016 âm lịch. Ông nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu ông L trả nợ. Phía ông L có hứa hẹn nhưng không thực hiện và bỏ địa phương đi, không thông báo địa chỉ cư trú mới. Đồng thời với kết quả xác minh do Công an Phương Đông X cung cấp đã đủ cơ sở xác định nơi thường trú hợp pháp của ông Luyện hiện nay vẫn ở tại khóm Đông T, phường

Đông X, thành phố L, tỉnh An Giang như thông tin địa chỉ của người có nghĩa vụ được các bên xác lập tại Đơn vay tiền ngày 22/02/2016. Như vậy, ông H đã cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định tại khoản 1 Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005. Do đó, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bên cho vay, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Phía ông H không yêu cầu ông L trả lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[7] ***Về án phí dân sự sơ thẩm*:**

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Ông Nguyễn Thanh H được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.750.000 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0017761 ngày 14/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L.

Ông Nguyễn Cao L phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 70, Điều 72, khoản 4 Điều 147, Điều 177, Điều 179, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 273, Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 471, Điều 473, Điều 474 và Điều 476 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Khoản 2 Điều 468 và khoản 1 Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Các Điều 2, 6, 7, 9 và 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Cao L.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thanh H.

Buộc ông Nguyễn Cao L trả cho ông Nguyễn Thanh H số tiền là 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng).

* Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Ông Nguyễn Thanh H được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.750.000

đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0017761 ngày 14/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L.

Ông Nguyễn Cao L phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Cao L được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP.L;
- THADS TP.L;
- Lưu VP, hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Phạm Xuân Khanh